

**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÍ 9
TUẦN 10**

Học sinh lưu ý:

I. Đáp án các câu hỏi tuần 9:

1B	2C	3A	4A	5D	6C	7A	8B	9C	10D
----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

II. Ghi nhớ nội dung bài 36:

Bài 36 – Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) (tiếp theo)

IV. Tình hình phát triển kinh tế:

1. Nông nghiệp:

a. Trồng trọt:

- ĐBSCL là vựa lúa lớn nhất cả nước: đứng đầu về diện tích, sản lượng và bình quân lương thực theo đầu người. Các tỉnh đứng đầu: Kiên Giang, An Giang, Long An, ...

- ĐBSCL là vựa trái cây lớn nhất cả nước: xoài, dứa, cam, bưởi, ...

b. Chăn nuôi: gia cầm, nghề nuôi vịt đàn phát triển mạnh. Các tỉnh đứng đầu: Bạc Liêu, Cà Mau, Sóc Trăng, ...

c. Thủy sản: ĐBSCL chiếm hơn 50% tổng sản lượng thủy sản của cả nước. Các tỉnh đứng đầu: Kiên Giang, Cà Mau, An Giang.

d. Nghề rừng: rất quan trọng, đặc biệt là trồng rừng ngập mặn.

2. Công nghiệp:

- Chiếm tỉ trọng còn thấp trong cơ cấu GDP.

- Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm chiếm tỉ trọng cao nhất trong ngành công nghiệp của vùng và phân bố khắp vùng.

3. Dịch vụ:

- Xuất nhập khẩu: gạo, thủy sản, trái cây. ĐBSCL là vùng xuất khẩu nông sản lớn nhất cả nước.

- Giao thông đường thủy: có vai trò quan trọng.

- Du lịch sinh thái: du lịch sông nước, miệt vườn, biển đảo.

IV. Các trung tâm kinh tế:

- Các trung tâm kinh tế trong vùng: Cần Thơ, Mỹ Tho, Long Xuyên, Cà Mau; lớn nhất: Cần Thơ.

- ĐBSCL từ tháng 4/2019 bắt đầu được xây dựng thành vùng kinh tế trọng điểm.

III. Chọn đáp án đúng nhất cho mỗi câu sau:

Câu 1: Thuận lợi lớn nhất về vị trí của Đồng bằng Sông Cửu Long là:

- A. Toàn bộ diện tích là đồng bằng. C. Nằm ở cực Nam Tổ quốc.
B. Ba mặt giáp biển. D. Rộng lớn nhất cả nước.

Câu 2: Nhận định nào sau đây **không** đúng với Đồng bằng Sông Cửu Long?

- A. Năng suất lúa cao nhất. C. Sản xuất lúa gạo nhiều nhất.
B. Diện tích đồng bằng lớn nhất. D. Xuất khẩu nông sản nhiều nhất.

Câu 3: Là đồng bằng châu thổ lớn nhất nước ta, Đồng bằng sông Cửu Long có diện tích khoảng:

- A. 20 000km². B. 30 000km². C. 40 000km². D. 50 000km².

Câu 4: Khó khăn lớn nhất đối với nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long vào mùa khô là

- A. xâm nhập mặn. C. triều cường.
B. cháy rừng. D. thiếu nước ngọt.

Câu 5: Để hạn chế tác hại của lũ, phương hướng chủ yếu hiện nay của Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. xây dựng hệ thống đê điều. C. tăng cường công tác dự báo lũ.
 B. chủ động chung sông với lũ. D. đầu tư cho các dự án thoát nước.

Câu 6: Các dân tộc ít người sinh sống ở Đồng bằng sông Cửu Long là:

- A. Tày, Nùng, Thái. C. Khơ-me, Chăm, Hoa.
 B. Gia-rai, Ê-đê, Ba-na. D. Giáy, Dao, Mông.

Câu 7: Đồng bằng sông Cửu Long được tạo nên bởi phù sa của sông

- A. Đồng Nai. B. Mê Công. C. Thái Bình. D. Sông Hồng.

Câu 8: Yếu tố **không** phải để phát triển nông nghiệp ở Đồng bằng Sông Cửu Long là

- A. đất, rừng. C. biển và hải đảo.
 B. khí hậu, nước. D. tài nguyên khoáng sản.

Cho bảng số liệu sau:

MỘT SỐ TIÊU CHÍ PHÁT TRIỂN DÂN CƯ, XÃ HỘI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ CẢ NƯỚC, NĂM 1999

Tiêu chí	Đơn vị tính	Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước
Mật độ dân số	Người/km ²	407	233
Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số	%	1,4	1,4
Tỉ lệ hộ nghèo	%	10,2	13,3
Thu nhập bình quân đầu người một tháng	Nghìn đồng	342,1	295,0
Tỉ lệ người lớn biết chữ	%	88,1	90,3
Tuổi thọ trung bình	Năm	71,1	70,9
Tỉ lệ dân số thành thị	%	17,1	23,6

(dùng cho câu 9 và 10)

Câu 9: Chỉ số phát triển nào của Đồng bằng Sông Cửu Long thấp hơn bình quân chung cả nước?

- A. Mật độ dân số.
 B. Tỉ lệ hộ nghèo.
 C. Thu nhập bình quân đầu người một tháng.
 D. Tuổi thọ trung bình.

Câu 10: Chỉ số phát triển nào của Đồng bằng Sông Cửu Long cao hơn bình quân chung cả nước?

- A. Tỉ lệ dân số thành thị.
 B. Tỉ lệ hộ nghèo.
 C. Thu nhập bình quân đầu người một tháng.
 D. Tỉ lệ người lớn biết chữ.

Câu 11: Trung tâm kinh tế lớn nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. thành phố Cần Thơ. C. thành phố Mỹ Tho.
 B. thành phố Cà Mau. D. thành phố Cao Lãnh.

Câu 12: Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. vùng trọng điểm cây công nghiệp lớn nhất cả nước.
 B. vùng trọng điểm lúa lớn nhất cả nước.
 C. vùng trọng điểm chăn nuôi gia súc lớn nhất cả nước.
 D. vùng trọng điểm cây thực phẩm lớn nhất cả nước.

Câu 13: Ngành công nghiệp có điều kiện phát triển nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. sản xuất hàng tiêu dùng. C. chế biến lương thực thực phẩm.
 B. dệt may. D. cơ khí.

Cho bảng số liệu sau:

DIỆN TÍCH, SẢN LƯỢNG LÚA Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG
VÀ CẢ NƯỚC, NĂM 2002

Tiêu chí	Vùng	Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước
Diện tích (nghìn ha)		3834,8	7504,3
Sản lượng (triệu tấn)		17,7	34,4

(dùng cho các câu từ 14 đến 16)

Câu 14: Vùng Đồng bằng sông Cửu Long chiếm bao nhiêu % về diện tích và sản lượng lúa so với cả nước?

- A. 51,1% và 51,4%.
B. 52,5% và 50,5%.
C. 53% và 52%.
D. 55% và 60%.

Câu 15: Năng suất lúa trung bình của Đồng bằng sông Cửu Long là bao nhiêu tạ/ha?

- A. 21,0 tạ/ha. B. 46,1 tạ/ha. C. 61,4 tạ/ha. D. 56,1 tạ/ha.

Câu 16: Biểu đồ thích hợp thể hiện tỉ trọng diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước là

- A. miền. B. tròn. C. cột. D. đường.

Câu 17: Căn cứ Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, các tỉnh có sản lượng lúa cao nhất vùng Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. Cà Mau, Kiên Giang, Bạc Liêu. C. Cần Thơ, Vĩnh Long, Bến Tre.
B. Tiền Giang, Sóc Trăng, Long An. D. Kiên Giang, An Giang, Đồng Tháp.

Câu 18: Căn cứ Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, tỉ lệ diện tích trồng lúa so với diện tích trồng cây lương thực ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long đạt

- A. từ 60% đến 70%. C. trên 80% đến 90%.
B. trên 70% đến 80%. D. trên 90%.

Câu 19: Căn cứ Atlas Địa lí Việt Nam trang 20, nhận xét nào sau đây đúng về ngành thủy sản ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long năm 2007?

- A. Ở tất cả các tỉnh, sản lượng nuôi trồng đều vượt sản lượng khai thác.
B. Tỉnh Đồng Tháp có sản lượng nuôi trồng cao nhất.
C. Tỉnh Kiên Giang có sản lượng khai thác lớn nhất.
D. Tổng sản lượng thủy sản của tỉnh Long An thấp nhất vùng.

Câu 20: Loại hình giao thông nào có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế ở Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Đường thủy. C. Đường hàng không.
B. Đường sắt. D. Đường ống.

IV. Đọc trước bài: Bài 37, 38 sách giáo khoa.

V. Trong study.hanoi.edu.vn: Làm đề Ôn tập THCS – đề 17.

-----Hết-----